TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 172/2020/HS-ST
Ngày: 09-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung

2. Ông Hồ Lê Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, tại Bắc Ninh; Thường trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: thợ may; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị V; hoàn cảnh gia đình: có vợ Nguyễn Thị T và 01 con sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2020 (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Trần C, sinh năm: 1978; địa chỉ: Đường X1, phường Y1, quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Bùi Thế H, sinh năm: 1961; địa chỉ: Đường X2, phường, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Ông Bạch Hải T, sinh năm: 1984; địa chỉ: thị trấn A, huyện B, tỉnh Thừa Thiên Huế. (vắng mặt)

3/ Ông Bùi Dương Công K, sinh năm: 1996; địa chỉ: xã A1, huyện B1, tỉnh Thừa Thiên Huế. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 24/7/2020 Bùi Dương Công K, Bạch Hải T và Nguyễn Văn H đang chơi game tại số 198 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân thì H rủ T và K đi trộm cắp tài sản, T và K đồng ý. H điều khiển xe máy Sirius biển số 59G1-913.11 chở K và T đi đến Công viên Gia Phú, do xe hết xăng nên H chở T và K đến bãi xe lô E chung cư KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú để gửi xe. Sau đó, H, T và K cùng đi bộ qua nhiều tuyến đường (Tây Thạnh- Lưu Chí Hiếu- Chế Lan Viên- Nguyễn Hữu Tiến) để tìm tài sản sơ hở lấy trộm.

Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, khi H, T và K đi bộ từ đường Chế Lan Viên đến hẻm 47 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú thì H phát hiện trước phòng trọ số 1 nhà số 47/1 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú có để 01 xe máy Dream nhãn hiệu World màu Nâu biển số 75H1 – 7212 của anh Trần C, không người trông coi. H chỉ cho T và K thấy bằng cách dùng ám hiệu "lắc đầu hướng về xe máy Dream" lúc này T, K cũng nhìn về xe máy Dream (khoảng cách tới xe máy là 05 mét). Sau đó cả ba cùng đi đến cạnh nhà số 47/11 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, H nói với K, T đứng tại đây (tại vị trí này không thấy được vị trí để xe 75H-7212 do cách vị trí phát hiện xe 50 đến 100 m nên không thể quan sát, cảnh giới, H cũng không nói rõ đi đâu). Còn H đi bộ vào hẻm 47/11 Nguyễn Hữu Tiến rồi đi qua hẻm 47/1 Nguyễn Hữu Tiến đến trước phòng trọ số 1 nhà số 47/1 Nguyễn Hữu Tiến, Hiệp lén lút lấy trộm xe máy biển số 75H1 – 7212, đẩy bộ tẩu thoát (xe không có chìa khóa, Hiệp không có công cụ bẻ khóa). Bản thân K, T trong lúc đứng chờ H tại hẻm 47/11 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thấy H lâu chưa quay lại đồng thời thấy có người đi đường qua lại và có tiếng chó sủa nên mỗi người tự ý bỏ đi mỗi hướng. Ngay sau khi trộm xe xong H khai dắt xe máy tẩu thoát khi đến gần vị trí T và K đứng cảnh giới thì H nghe có tiếng chó sủa và không nhìn thấy K và T. Sau đó, H mang xe đến tiệm xe địa chỉ 532 Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú bán tài sản vừa trộm được với giá 800.000 đồng cho anh Bùi Thế H, số tiền này một mình H tiêu xài hết.

Tiến hành làm việc đương sự Bùi Thế H khai nhận khi mua xe máy biển số 7H1-7212 vì thấy xe đã cũ, không bị cạy phá nên không kiểm tra kĩ mà đã mua với giá 800.000 đồng, khi mua không biết tài sản do trộm cắp có được và sau khi biết vụ việc trên đã giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Nguyễn Văn H, Bùi Dương Công K, Bạch Hải T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập. Ngoài ra, H còn cho biết cho dù không có T, K đứng ở ngoài thì H vẫn vào lấy trộm xe và khi vào lấy trộm xe H cũng chỉ nói T, K đứng ở hẻm 47/11 không nói cụ thể H đi đâu, đồng thời khi lấy được xe, H quay lại không thấy, K, T đâu nên đã tự

mình mang xe đi bán và không có ý định chia tiền bán xe cho T, K vì cho rằng T, K không trợ giúp gì H trong việc lấy trộm xe.

Theo kết luận định giá tài sản số: 1607/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú kết luận: 01 xe gắn máy hiệu World màu nâu, biển số 75H1-7212, số máy: 02267084, số khung: WE110C-0267084 vào thời điểm ngày 24/7/2020 trị giá 2.200.000 đồng.

Vật chứng:

- Thu giữ Lý Thị Thùy T (vợ của Bùi Thế H): 01 xe máy Dream nhãn hiệu World màu Nâu biển số 75H1 – 7212, số khung: WE110C- 0267084, số máy: 50FMG-02267084. Qua điều tra xác định xe máy trên là của bị hại Trần C. Ngày 25/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã tiến hành trao trả xe máy trên cho bị hại Trần C

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (một) xe máy Sirius biển số 59G1-913.11, số máy 1FC3142710, số khung: RLCS1FC30FY142704. Qua làm việc, H khai nhận mượn xe máy trên của một người tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch). Tiến hành xác minh chủ xe là chị Nguyễn Thị Kim N, HKTT: ĐườngX3, phường Y3, quận Z3; làm việc với chị N xác định xe máy trên là của chị Trần Thị Hằng N, HKTT: ấp A3, xã B3, huyện C3, tỉnh Đồng Nai. Qua làm việc chị N khai nhận xe máy trên của mình nhưng đã bị mất trộm vào khoảng tháng 03/2020 tại số 4/8 tổ 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12. Nhận thấy xe máy Sirius biển số 59G1-913.11 có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn quận 12 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã tiến hành thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 12 tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền.

+ 01 (một) áo thun đen, ngắn tay, cổ tròn; 01 (một) quần thun đen ngang gối (là bộ đồ H mặc đi trộm cắp tài sản)

- Thu giữ của Bùi Dương Công K: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ, quần jean dài màu xanh, K mặc khi đi trộm cắp tài sản

- Thu giữ của Bạch Hải T: 01 áo thun ngắn tay màu đen, quần jean dài màu xanh, T mặc khi đi trộm cắp tài sản

Vật chứng trên đã được nhập Kho vật chứng Công an quận Tân Phú theo Phiếu nhập kho vật chứng số 239 ngày 14/9/2020

Về phần dân sự: Anh Trần C đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 164/CT-VKSQTP ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 04 giờ, ngày 24/7/2020, Nguyễn Văn H đã có hành vi lấy trộm một xe gắn máy biển số 75H1-7212 của anh Trần C tại trước phòng trọ số 1, nhà số 47/1 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo theo Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo kết luận định giá tài sản số: 1607/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú kết luận: 01 xe gắn máy hiệu World màu nâu, biển số 75H1-7212, số máy: 02267084, số khung: WE110C-0267084 vào thời điểm ngày 24/7/2020 trị giá 2.200.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng mà không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị

cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

Đối với Bạch Hải T và Bùi Dương Công K mặc dù có sự thỏa thuận đồng ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo Nguyễn Văn H nhưng thực tế T và K không giúp sức gì cho bị cáo Nguyễn Văn H trong việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Nguyễn Văn H trộm cắp tài sản một mình và sau đó bán tài sản trộm cắp cũng không chia tiền cho T và K. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa đủ cơ sở để xử lý T và K về hành vi trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm.

Đối với Bùi Thế H khi mua xe gắn máy biển số: 75H1-7212 từ bị cáo H thì H không biết đây là tài sản do bị cáo H trộm cắp mà có. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy chưa đủ cơ sở để xử lý H về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn H

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do bị hại ông Trần C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xét.

Đối với số tiền 800.000 đồng mà bị cáo H bán xe trộm cắp có được và đã tiêu xài hết, Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu nộp ngân sách nhà nước

[6] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ Lý Thị Thùy T (vợ của Bùi Thế H): 01 xe máy Dream nhãn hiệu World màu Nâu biển số 75H1 – 7212, số khung: WE110C- 0267084, số máy: 50FMG-02267084. Qua điều tra xác định xe máy trên là của bị hại Trần C. Ngày 25/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã tiến hành

trao trả xe máy trên cho bị hại Trần C và bị hại không có yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xét.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (một) xe máy Sirius biển số 59G1-913.11, số máy 1FC3142710, số khung: RLCS1FC30FY142704. Qua làm việc, H khai nhận mượn xe máy trên của một người tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch). Tiến hành xác minh chủ xe là chị Nguyễn Thị Kim N; làm việc với chị N xác định xe máy trên là của chị Trần Thị Hằng N, HKTT: ấp A3, xã B3, huyện C3, tỉnh Đồng Nai. Qua làm việc chị N khai nhận xe máy trên của mình nhưng đã bị mất trộm vào khoảng tháng 03/2020 tại số 4/8 tổ 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12. Nhận thấy xe máy Sirius biển số 59G1-913.11 có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn quận 12 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã tiến hành thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 12 tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

+ 01 (một) áo thun đen, ngắn tay, cổ tròn; 01 (một) quần thun đen ngang gối là bộ đồ H mặc đi trộm cắp tài sản. Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng, bị cáo H không yêu cầu nhận lại tài sản, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của Bùi Dương Công K: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ, quần jean dài màu xanh. Xét thấy đây là vật chứng không có giá trị nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của Bạch Hải T: 01 áo thun ngắn tay màu đen, quần jean dài màu xanh. Xét thấy đây là vật chứng không có giá trị nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2020

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun đen, ngắn tay, cổ tròn; 01 (một) quần thun đen ngang gối; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ, quần jean dài màu xanh; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, quần jean dài màu xanh.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số: 239/PNK ngày 14/9/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú).

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Ngọc Phượng

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (2);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (1);
- Người có QLNVLQ (3)
- Bị hại (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (18)

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**